

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CX
TỈNH HT**

Số: 79/2021/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CX, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2021/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M; sinh ngày 08/10/1978

Trú quán: Thôn An Việt, xã Cẩm Thành, huyện CX - HT.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn Th; sinh ngày 10/10/1978

Trú quán: Thôn An Việt, xã Cẩm Thành, huyện CX- HT.

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con cái: Chị Phạm Thị M và anh Phạm Văn Th thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Thị Thu Huyền, sinh ngày 19/10/2008;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Phạm Thị M và anh Phạm văn Th về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao con chung chưa thành niên tên Phạm Thị Thu H; sinh ngày 19/10/2008 cho anh Phạm Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con

chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con Phạm Thị Thu H đến tuổi trưởng thành tròn 18 tuổi; Có khả năng lao động (hoặc có sự thay đổi khác). Chị Phạm Thị M có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1000.000đ (Một triệu đồng). Chị Phạm Thị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

* Về tài sản: Chị Phạm Thị M và anh Phạm Văn Th thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ: Chị Phạm Thị M và anh Phạm Văn Th thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

* Về án phí: Chị Phạm Thị M và anh Phạm Văn Th thỏa thuận thống nhất chị Phạm Thị M chịu nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CX, tỉnh HT theo biên lai thu tiền số 0008768 ngày 10/11/2021. Chị Phạm Thị M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh HT;
- VKS huyện CX;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện CX;
- UBND xã Cẩm Thành, huyện CX để xóa đăng ký kết hôn trong sổ hộ tịch số 03/2008 ngày 22/01/2008.
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn Tòa án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh T